

SỞ Y TẾ BÌNH ĐỊNH
BỆNH VIỆN LAO VÀ BỆNH PHỔI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 779 /BVLBP-KDVTTBYT
V/v mời báo giá Mua sắm thiết bị y tế
năm 2025 của Bệnh viện Lao và Bệnh
phổi Bình Định

Bình Định, ngày 26 tháng 05 năm 2025

Kính gửi: Quý Công ty/ Đơn vị cung cấp thiết bị y tế

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/2/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ công văn số 491/SYT-KHTC ngày 11/02/2025 của Sở Y tế Bình Định về việc lập hồ sơ trình duyệt kế hoạch mua sắm và nhiệm vụ, dự toán kinh phí mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế năm 2025.

Căn cứ Quyết định số 1748/QĐ-UBND ngày 23/05/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt danh mục, nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm máy móc thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế năm 2025.

Để có cơ sở trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự toán kinh phí mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế năm 2025 của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định. Trân trọng thông báo đến Quý Công ty/ Đơn vị quan tâm gửi báo giá thiết bị y tế, cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Tên dự toán: Mua sắm thiết bị y tế năm 2025 của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định

2. Tên gói thầu: Mua sắm thiết bị y tế năm 2025 của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định

3. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định

4. Phân loại báo giá: Mua hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế

5. Thông tin, cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp hoặc qua bưu điện đến: Phòng Văn thư – Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định.

+ Tên người nhận báo giá: Phan Huỳnh Ngọc Hiếu; Chức vụ: Nhân viên phòng Tổ chức hành chính.

+ Địa chỉ: Số 07 Hồ Đắc Di, Tổ 2, KV5, phường Nhơn Phú, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

+ Số điện thoại: 02563.848.892

+ Mail: bvlaophoi@syt.binhdinhh.gov.vn (không nhận qua địa chỉ mail)

6. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày đăng tải đến trước 9h00 ngày 09/06/2025. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

7. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày báo giá của Công ty.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế:

TT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy đo/ phân tích chức năng hô hấp (Máy phân tích chức năng hô hấp công nghệ sóng siêu âm toàn thân)	Máy (Hệ thống)	01
Danh mục gồm: 01 mặt hàng			

- Bảng báo giá dựa theo: Biểu mẫu báo giá thiết bị y tế (Chi tiết tại phụ lục 1 kèm theo);

- Báo giá của công ty theo yêu cầu cấu hình, tính năng kỹ thuật của thiết bị y tế: (Chi tiết tại phụ lục 2 kèm theo);

2. Yêu cầu khác:

Cung cấp Catalogue của thiết bị, các tài liệu kỹ thuật, các chứng nhận chất lượng và các tài liệu khác liên quan sản phẩm, thiết bị chào giá.

Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định rất mong nhận được thư chào giá, các tài liệu liên quan của các Công ty/ Đơn vị và cảm ơn sự hợp tác của quý Công ty/ Đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo BV;
- Phòng TCKT
(Đăng trang muasamcong.mpi.gov.vn);
- Trang TTĐT Bệnh viện;
- Lưu: VT, KD-VTTBYT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đỗ Phúc Thanh

Phụ lục 1

BIỂU MẪU BÁO GIÁ THIẾT BỊ Y TẾ

Tên công ty:
Địa chỉ; mã số thuế:
Số điện thoại liên hệ:

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định

Căn cứ thư mời chào giá số: /BVLBP-KD-VT,TBYT ngày tháng 05 năm 2025, của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định.

Ngày tháng năm 2025 . Công ty (tên Công ty) báo giá các thiết bị y tế như sau:

STT	Tên hàng hóa	Tên thiết bị	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Số lưu hành hoặc GPNK	Năm sản xuất	Chủng loại (model)	Hãng sản xuất/ Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1													
	Tổng cộng: 01 khoản												

Ghi chú:

Bản chào giá đã bao gồm thuế và các loại phí khác đến tận nơi đơn vị sử dụng
Địa điểm giao hàng: Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Bình Định.
Bảo giá có hiệu lực 120 ngày kể từ ngày 26 tháng 05 năm 2025.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ

Phụ lục 2

**DANH MỤC YÊU CẦU CẤU HÌNH, TÍNH NĂNG, THÔNG SỐ KỸ THUẬT
THIẾT BỊ Y TẾ**

STT	Tên thiết bị y tế và các yêu cầu	Đơn vị tính	Số lượng
	Máy đo / phân tích chức năng hô hấp (Máy phân tích chức năng hô hấp công nghệ sóng siêu âm toàn thân)	Máy (Hệ thống)	01
I	Yêu cầu chung:		
1	Thiết bị mới 100%, nguyên đai nguyên kiện.		
2	Năm sản xuất: 2024 trở về sau		
3	Thiết bị máy chính đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485		
4	Thiết bị máy chính đạt chứng nhận CE (Châu Âu) hoặc FDA (Hoa Kỳ)		
5	Nguồn điện: AC 200 – 240 V, 50 Hz.		
6	Thiết bị máy chính có xuất xứ: nhóm nước G7		
II	Yêu cầu cấu hình		
1	Máy chính: 01 cái		
2	Phụ kiện đồng bộ với máy chính bao gồm:		
2.1	Buồng đo: 01 cái		
2.2	Cảm biến lưu lượng: 01 cái		
2.3	Xe đẩy di động: 01 cái		
2.4	Ống thổi có phin lọc khuẩn: ≥ 50 cái		
3	Máy tính: 01 bộ		
4	Máy in màu: 01 bộ		
5	Phần mềm phân tích và quản lý dữ liệu: 01 bộ		
6	Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng anh và tiếng việt: 01 bộ		
III	Yêu cầu kỹ thuật		
1	Yêu cầu tính năng thông số kỹ thuật đối với máy chính		
1.1	Các tính năng:		
	Cảm biến lưu lượng siêu âm không cần hiệu chuẩn và không thấm nước		
	Buồng đo kính an toàn nhìn toàn cảnh		
	Đèn LED trong cabin		
	Nút mở khóa an toàn bên trong cabin		
	Tay xoay 3D		
	Các thông số kỹ thuật:		
	Đo các thể tích phổi động: FVC, FEV1, FEV1/FVC, FEF 75, PEF,...		
	Đo các thể tích phổi tĩnh: TLC, FRCpleth, RV, RV/TLC, ERV,...		
	TLCO (DLCO): Real-time		
	Đo dòng:		

STT	Tên thiết bị y tế và các yêu cầu	Đơn vị tính	Số lượng
1.2	Nguyên tắc: Cảm biến siêu âm		
	Khoảng: 0 đến ± 18 l/s		
	Chính xác: $\leq \pm 2,0$ %		
	Trở kháng: ≤ 0.2 kPa/(L/s) tại 14 L/s		
	Đo thể tích:		
	Nguyên tắc: Phần mềm tích hợp		
	Chính xác: $\leq \pm 2,5$ %		
	Áp suất miệng:		
	Nguyên tắc: Áp điện		
	Khoảng: $\leq \pm 20$ kPa		
	Chính xác: $\leq \pm 1$ %		
	Tín hiệu buồng đo:		
	Nguyên tắc: Áp điện		
	Chính xác: $\leq \pm 2$ %		
	Phân tích CO:		
	Nguyên tắc: Hồng ngoại		
	Chính xác: $\leq \pm 2.5$ %		
2	Bộ máy tính:		
	CPU Inte $\geq$ core i5, Ram ≥ 8 GB, Ổ cứng SSD ≥ 500 GB		
	Màn hình ≥ 24 inch		
	Hệ điều hành: Windows 10 trở lên		
3	Máy in: In màu đa chức năng		
	Kiểu in: In phun màu		
	Tốc độ in: ≥ 5 trang/phút		
	Khổ giấy in: A4, A5		